

CHỦ ĐỀ 9: MÙA HÈ ĐẾN

Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày 30/3/2026 đến ngày 17/4/2026

Nhánh 1: Thời tiết mùa hè

Nhánh 2: Trang phục mùa hè

Nhánh 3: Nước

I. MỤC TIÊU:

TT	Số MT	Nội dung mục tiêu
1	MT1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân
2	MT2	- Giữ được thăng bằng trong vận động đi / đứng /chạy/ nhảy thay đổi tốc độ nhanh- chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay. Bước / Bật qua vật cản/ bật tại chỗ
3	MT3	- Thực hiện phối hợp vận động tay- mắt, tung- bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m; ném vào đích xa 1m- 1,2 m.
4	MT5	- Thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa / ném qua dây,ném lên phía trước bằng 1 tay(tối thiểu 1,5m).
5	MT6	Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay- thực hiện “múa khéo”.
6	MT7	- Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn; vẽ tổ chim; xâu vòng tay; chuỗi đeo cổ, xếp(xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách)
7	MT13	- Biết tránh một số vận dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở.
8	MT14	Biết và tránh một số hành động nguy hiểm(leo trèo lên lan can, chơi nghịch các đồ sắc nhọn) khi được nhắc nhở.
9	MT15	- Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.
10	MT19	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.
11	MT22	- Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động (VD: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay).
12	MT23	- Trẻ biết trả lời các câu hỏi “ Ai đây? Cái gì đây?...làm gì? ... thế nào?... ” VD: Con gà gáy thế nào?
13	MT24	Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.
14	MT25	- Trẻ biết phát âm rõ tiếng.
15	MT26	Đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo
16	MT28	- Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau:

		+ Chào hỏi, trò chuyện. + Bày tỏ nhu cầu của bản thân. + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “ Con gì đây? ; Cái gì đây?...”
17	MT29	- Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép.
18	MT32	- Biểu lộ thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.
19	MT40	Biết hát, hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.
20	MT41	Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút đi màu, vẽ

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1/ Yêu cầu

1.1. Kiến thức

- Trẻ biết tập các bài tập về các cơ hô hấp, vận động tay, chân lưng bụng.
- Trẻ biết tập BTPTC: Tập với bóng, tập với gậy, và VĐCB: Nhảy xa - Ném bóng về phía trước. Bò trườn qua vật cản. Đi trong đường hẹp có mang vật trên tay
- Trẻ nhận biết, gọi tên đặc điểm, ích lợi của mùa hè, của nước và các mùa khác trong năm.
- Trẻ nhận biết gọi tên, màu sắc, kích thước của một số đồ dùng quần áo, nước uống... phục vụ cho mùa hè.
- Trẻ nhận biết và nói được tên trang phục mùa hè: Quần, áo, mũ, nón, ô...
- Trẻ nhận biết ích lợi của mùa hè và biết kể về mùa hè bé được đi những đâu?
- Trẻ nhận biết gọi tên, màu sắc, kích thước của một số đồ dùng, trang phục, nước phục vụ cho mùa hè.
- Biết tự làm một số thao tác vệ sinh cá nhân, nhận biết được nguy cơ không an toàn như sử dụng dao, vật sắc nhọn.....
- Trẻ nhận biết được một số món ăn và thực phẩm của mùa hè: Canh cua, bún riêu cua, rau đay mồng tơi, kem, nước ngọt...
- Biết chơi với các loại quả đồ chơi, thích chơi với những đồ chơi ngoài trời, biết tên của đồ chơi, biết in hình các loại quả trên cát.
- Trẻ thích nghe hát bài “Mưa rơi”, biết hát và vận động theo nhạc bài “Mùa hè đến, bài mưa rơi...

1.2. Kỹ năng:

- Rèn sự khéo léo của các nhóm cơ tay, ngón tay (Xếp hình, nặn, xâu vòng.)
- Trẻ biết VĐTN bài hát “Trời nắng trời mưa”
- Rèn cách cầm bút vẽ cho trẻ.
- Rèn cách đọc thơ hết cả câu, đọc rõ lời.

- Rèn cách đọc thơ, kể chuyện và trả lời một số câu hỏi của cô rõ ràng.
- Giúp trẻ phân biệt được màu sắc, kích thước.
- Rèn cho trẻ cách vận động theo nhạc.
- Trẻ chú ý nghe cô kể chuyện “Cóc gọi trời mưa” nói được tên câu chuyện và tên các nhân vật trong chuyện, hành động của từng nhân vật
- Nhằm phát triển thể lực, phát triển ngôn ngữ, phát triển các vận động và các cơ chân tay cho trẻ.
- Rèn cho trẻ có một số kỹ năng nghe, nhìn và rèn sự khéo léo của đôi bàn tay.

1.3. Thái độ:

- Trẻ thích nghe đọc thơ, kể chuyện.
- Trẻ thích nghe hát, thích vẽ, nặn...
- Trẻ thích nghe các bài hát, các bài thơ trong chủ đề.
- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cơ thể vệ sinh quần áo sạch sẽ.
- Ý thức đi ra đường phải đi cùng người lớn khi đi chơi mang theo khẩu trang, đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ
- Giáo dục trẻ luôn biết chăm sóc các loại cây trong mùa hè, uống nước nhiều cho cơ thể có đủ nước, không uống nước đá, ăn kem lạnh...
- Trẻ biết sử dụng nước tiết kiệm hiệu quả và biết giữ gìn nguồn nước

2. Chuẩn bị:

2.1. Đồ dùng của cô:

- Mô hình, mẫu của cô, nhạc cụ, bàn, máy tính, mích, loa
- Bóng, ô tô kéo, ..
- Tranh thơ: Ông mặt trời óng ánh. Đi dép. Bạn của bé, Chỗ ngoan. Giọt nước tí xíu
- Hình ảnh câu chuyện: Giọt nước tí xíu.
- Mũ bảo hiểm
- Tranh ảnh lô tô, tranh môi trường.
- Đường hẹp dài 2-3m, rộng 25cm, giấy đề can
- Tranh chuyện: Cóc gọi trời mưa.
- Hình ảnh về một số món ăn mùa hè: Canh cua, kem, nước ngọt... Các loại rau quả mùa hè: Rau mồng tơi, rau đay, quả nhãn, vải, dưa hấu...

2.2. Đồ chơi của trẻ:

- Một số đồ chơi, màu xanh, màu đỏ, to nhỏ, bút, sáp màu, giấy A4, keo dán.
- Bàn, ghế, thảm, chiếu...
- Một số đồ dùng đồ chơi: cờ, bóng, rô đưng bóng
- Các đồ chơi ngày lễ hội
- Xác xô, mõ, trống, đất nặn, bảng, hột hạt, giấy, bút sáp, lá cây

- Tranh lô tô. tranh môi trường về lễ hội
- Cỏ làm đường, cột dây, bóng thể dục,
- Bóng, cờ, nơ, vòng màu xanh, đỏ, vàng
- Xâu vòng, đất nặn, bảng, khăn lau
- Xắc xô, phách, mõ
- Tranh về các loại đồ dùng
- Các loại đồ dùng phục vụ cho bé vào mùa hè: áo quần, mũ, ô, áo mưa...
- Tranh ảnh lô tô, tranh môi trường..., về mùa hè...
- Đất, gỗ, giấy, bảng, bút màu...
- TC: Nấu ăn, bế em, cho em ăn bộ đồ chơi bán hàng các loại quả...

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 30/3 đến 3/4/2026)	Tuần 2 (Từ 6 đến 10/4/2026)	Tuần 3 (Từ 13 đến 17/4/2026)	Lưu ý
Chủ đề	Thời tiết mùa hè	Trang phục mùa hè	Nước	
Đón trẻ	<p>* Đón trẻ: Trao đổi tình hình của trẻ với phụ huynh. Trao đổi về nội dung học tập của trẻ ở trong tuần. Trao đổi về các loại đồ dùng học liệu mà phụ huynh cần cung cấp cho trẻ.</p> <p>* Trò chuyện với trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện về tình hình sức khỏe của trẻ. - Hôm nay ai đưa con đi học? Con thấy hôm nay trời như thế nào? Nắng hay mưa a? Khi ra đường trời nắng các con phải làm gì để che nắng?... - Một năm có bốn mùa đó là: Mùa xuân, mùa hạ, mùa thu, mùa đông. Mỗi mùa đều có một đặc điểm thời tiết khác nhau rất đặc biệt. Thời tiết hôm nay như thế nào? Thời tiết nắng và nóng bức đó là mùa hè đấy các con ạ! <p>Để mùa hè luôn mát mẻ không khí trong lành thì hàng ngày các con phải luôn giữ gìn môi trường xanh sạch đẹp không vất rác bừa bãi các con nhớ chưa nào!....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi trò chuyện với trẻ về khí hậu mùa hè, bệnh dịch thường hay xuất hiện trong mùa 			
Thể dục sáng	<p>* Thể dục sáng: Tập với nơ.</p> <p>KTSKT:</p> <p>1. Khởi động: Cô cho trẻ đi nhanh- chạy chậm- chạy nhanh-</p>			

chạy chậm dần- đứng thành vòng tròn.

2. Trọng động:

a. Tập các động tác.

+ ĐT1: Hô hấp: Thổi nơ: Hít vào thật- thổi ra từ từ.

+ ĐT2: Tay: Hai tay cầm nơ đưa lên cao mắt nhìn theo nơ. Hạ tay.

+ ĐT 3: Lung- bụng: Cúi người chạm tay đất sau đó đứng thẳng lên.

+ ĐT4: Chân: Hai tay chống hông nhảy bật tại chỗ 3- 4 lần.

Mỗi động tác tập 2- 3 lần. Hỏi trẻ tên bài tập.

b. Trò chơi: Mưa to mưa nhỏ.

3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.

* **Thể dục sáng: Tập với gậy.**

* **KTSK trẻ**

1. **Khởi động:** Cô cho trẻ đi nhanh- chạy chậm- chạy nhanh- chạy chậm dần- đứng thành vòng tròn.

2. Trọng động:

a. Tập các động tác.

+ ĐT1: Hô hấp: Thổi bóng: Hít vào thật sâu- thở ra từ từ.

+ ĐT 2: Hai tay cầm đầu gậy thả xuôi. Cầm gậy giơ lên cao, mắt nhìn theo gậy kiểm soát chân cao. Hạ gậy xuống.

+ ĐT 3: Tay: Ngồi trên sàn, 2 chân duỗi thẳng, 2 tay cầm 2 đầu gậy đặt lên đùi. Cúi người đẩy gậy tới bàn chân.

+ ĐT 4: Đứng tự nhiên, hai tay cầm đầu gậy thả xuôi. Cúi người chạm gậy xuống sàn.

- Mỗi động tác tập 3- 4 lần.

- Hỏi trẻ tên bài tập.

b. Trò chơi: Trời tối trời sáng.

3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.

* **Thể dục sáng: Tập với bóng.**

* **KTSK trẻ**

1. **Khởi động:** Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng- đi nhanh- chạy chậm- chạy nhanh- chạy chậm dần và đứng thành vòng tròn.

2. Trọng động:

a. Tập các động tác.

+ ĐT 1: Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ.

	<p>+ ĐT 2: Tay: Hai tay cầm gậy đưa lên cao, hạ tay xuống. + ĐT 3: Lung- bụng: Ngồi trên sàn 2 chân duỗi thẳng, 2 tay cầm hai đầu gậy đặt lên đùi. Cúi người đẩy gậy tới bàn chân. + ĐT4: Chân: Tay phải vác gậy lên vai, tay trái vung mạnh bước cao chân, dậm chân tại chỗ. (Mỗi động tác tập 3-4 lần. Hỏi trẻ tên bài). b. Trò chơi: Trờn nắng trời mưa. 3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng</p>			
Hoạt động học	T2	LVPTNT Nhận Biết Thời tiết: Nắng, mưa	LVPTNT HĐNB: Mũ, nón	LVPTNT Nhận biết Nước uống mùa hè
	T3	LVTPTC-XH-KN-TM Âm nhạc - Nghe hát: Cháu vẽ ông mặt trời.(TT) - VĐTN: Trờn nắng trời mưa	LVPTTC-XH-KN-TM Âm Nhạc - Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với. - Dạy hát: Mùa hè đến(TT	LVPTTC-XH-KN-TM Âm Nhạc *- Nghe: Mưa rơi. - VĐTN: Trờn nắng , trời mưa
	T4	LVPTNN HĐThơ Ông mặt trời óng ánh	LVPTNN Nhận biết Phía trước phía sau của bản thân	LVPTNN HĐKể chuyện Cóc gọi trời mưa
	T5	LVPTTC TDVĐ - BTPTC: Tập với bài em đi qua ngã tư đường phố - VĐCB: Ném bóng vào đích TCVĐ: Ô tô và chim sẻ	LVPTTC TDVĐ - BTPTC: Tập với bài hát Hoa bé ngoan - VĐCB: Bật qua vật cản. - TCVĐ: Kéo co	LVPTTC TDVĐ - BTPTC: Tập với bài hát mùa hè đến - VĐCB: Ném xa bằng 1 tay - TCVĐ: Bong bóng xà phòng
	T6	LVPTTC-KNXH-TM Tạo hình Dán ông mặt trời	LVPTTC- KNXH-TM HĐVĐV Tô màu trang phục mùa hè	LVPTTC-XH-KN-TM Tạo hình: Vẽ Vẽ hạt mưa

Hoạt động ngoài trời	T2	<p>*Quan sát có mục đích: Xe đạp, xe máy</p> <p>* TCVD: + TC: Ô tô và chim sẻ</p> <p>* Chơi tự do: + Vẽ phấn. + Chơi bóng + Chơi với đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*Quan sát có mục đích: Cây hoa mào gà</p> <p>* TCVD: + TC: Lộn cầu vòng.</p> <p>* Chơi tự do: + Xếp hình. + Chơi cát nước. + Chơi đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*Quan sát có mục đích: * TCVD: + TC: Trời nắng trời mưa</p> <p>* Chơi tự do: + Xếp hình. + Chơi với lá cây, xé lá. + Đu quay, cầu trượt</p>	
	T3	<p>*Quan sát có mục đích: Ông mặt trời</p> <p>* TCVD: + TC: Lộn cầu vòng.</p> <p>* Chơi tự do: + Xếp hình. + Chơi cát nước. + Chơi đu quay, cầu trượt.</p>	<p>*Quan sát có mục đích: Váy, áo mùa hè.</p> <p>* TCVD: + TC: Bong bóng xà phòng.</p> <p>* Chơi tự do: + Xâu vòng. + Chơi cát nước. + Đu quay cầu trượt.</p>	<p>*Quan sát có mục đích: Cây hoa loa kèn</p> <p>* TCVD: + TC: Mưa to, mưa nhỏ.</p> <p>* Chơi tự do: + Chơi với cát, nước + Chơi bóng. + Chơi đồ chơi ngoài trời.</p>	
	T4	<p>*Quan sát có mục đích: Cây lá nhiều màu.</p> <p>* TCVD: Dung dăng, dung dè.</p> <p>* Chơi tự do: + Xâu lá cây, cấp cua. + Chơi bóng. + Chơi đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*Quan sát có mục đích: Ô, mũ, nón</p> <p>* TCVD: Trời nắng trời mưa.</p> <p>* Chơi tự do: + Chơi bóng. + Vẽ phấn. + Chơi đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*Quan sát có mục đích: Cây lá nhiều màu</p> <p>* TCVD: Chí chí chành chành.</p> <p>* Chơi tự do: + Vẽ phấn trên sân. + Chơi cát nước. + Chơi đu quay, cầu trượt.</p>	
	T5	<p>*Quan sát có mục đích: Cây lười hổ</p> <p>* TCVD: Chi chi chành chành.</p> <p>* Chơi tự do: + Xếp hàng rào bể bơi</p>	<p>*Quan sát có mục đích: Quần, áo mùa hè.</p> <p>* TCVD: Mưa to, mưa nhỏ.</p> <p>* Chơi tự do: + Xếp hình. + Cấp hạt bỏ giỏ.</p>	<p>*Quan sát có mục đích: * TCVD: Bong bóng xà phòng</p> <p>* Chơi tự do: + Xé giấy vụn làm hạt mưa + Chơi cấp hạt bỏ</p>	

	+ Vẽ phần + Chơi đu quay, cầu trượt.	+ Đu quay cầu trượt.	giỏ.	
T6	<p>*Quan sát có mục đích: Thời tiết, thiên nhiên xung quanh * TCVD: Dung dăng, dung dẻ. * Chơi tự do: + Xâu lá cây, cấp cua. + Chơi bóng. + Chơi đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*Quan sát có mục đích: Quần áo mưa * TCVD: Trời nắng trời mưa. * Chơi tự do: + Chơi bóng. + Vẽ phần. + Chơi đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*Quan sát có mục đích: ” Cây hoa bóng nước * TCVD: Chí chí chành chành. * Chơi tự do: + Vẽ phần trên sân. + Chơi cát nước. + Chơi đồ chơi NT.</p>	
<p>*Góc trọng tâm: - Góc HDVDV (T1): Xâu vòng tặng bạn - Góc Thao tác vai (T2) : Bán hàng - Góc nghệ thuật (T3): Múa hát các bài về chủ đề</p> <p>1.Góc thao tác vai + Yêu cầu: - Trẻ biết cách nói mua, trả tiền... - Giúp trẻ biết cách nhập vai người mua hàng, bán hàng - Giáo dục trẻ đoàn kết trong khi chơi không xô đẩy nhau</p> <p>+ Chuẩn bị: - Các đồ dùng, đồ chơi trang phục mùa hè... - Tủ bày bán các loại đồ dùng: Quần, áo, mũ, giày, dép, váy, ô, khăn, nơ, các đồ dùng đồ chơi ngày lễ hội, đồ chơi trong lớp, trên sân trường, ảnh trên biển, sông nước bằng tranh, ảnh...</p> <p>* Góc vận động + Yêu cầu - Trẻ biết cách ném cách chơi với vòng, bóng gậy, ném quả còn cùng bạn. - Giúp trẻ phát triển cơ chân, cơ tay</p> <p>+ Chuẩn bị: - Vạch chuẩn bị. - Rổ đựng bóng, vòng, gậy, xô, chậu...</p> <p>Bóng vòng gậy</p> <p>*Góc hoạt động với đồ vật + Yêu cầu: - Trẻ biết cách xâu vòng bằng hạt, và biết xếp các đồ dùng như dép cạnh nhau, xếp chông xếp cái bàn, cái ghế - Rèn kỹ năng xâu vòng, xếp cạnh, xếp chông. Luyện cho trẻ</p>				

	<p>khéo léo đôi bàn tay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gd trẻ yêu thích đồ dùng đồ chơi mình tạo ra + Chuẩn bị: Gỗ, thả, ghép hình hột hạt, búa cộc, lồng tháp, gấp quần áo, dây khâu, bảng, tranh, ảnh về chủ đề * Góc nghệ thuật + Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem tranh, biết được tên gọi, đặc điểm đặc trưng, đặc trưng của tranh quạt điện quạt nan, nước - Biết múa hát các bài nói về chủ đề... - Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, rèn phát âm. Nhún hảy tự nhiên, sử dụng nhạc cụ tốt + Chuẩn bị: <ul style="list-style-type: none"> - Các loại tranh ảnh, nhạc cụ, sân khấu - Hoạ báo về các các đồ dùng đồ chơi, đồ nấu ăn * Giới thiệu góc chơi: <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Đi chơi” vào quan sát đàm thoại ở các góc chơi. - Hướng trẻ vào chơi ở các góc chơi. + Quá trình chơi: <ul style="list-style-type: none"> - Cô đi quan sát các góc chơi, giúp đỡ và chơi cùng trẻ - Đàm thoại ở các góc chơi: Tranh này vẽ cái gì? Đây là cái gì? Con đang khâu gì? Xếp gì? Con đang chơi gì? Đây là đồ chơi gì? Chơi như thế nào? Con vừa hát bài gì? Con dùng nhạc cụ gì để đệm cho bài hát? Con đi mua gì? Con bán gì vậy? Con chơi với gì? Quả bóng này có màu gì?.... - Nếu trẻ chơi được 2/3 thời gian cô có thể nhẹ nhàng hướng trẻ sang góc chơi khác. + Kết thúc chơi: Cô đi nhận xét các góc chơi nhận xét động viên trẻ. Nhắc trẻ thu dọn đồ chơi cùng cô sau đó đi vs chân tay 			
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Trước ăn cô VS tay cho trẻ, đeo tạp dề, về bàn ngồi ngay ngắn chuẩn bị ăn cơm. - Trẻ ăn hết xuất, - Đi vệ sinh đúng nơi quy định - Ngủ ngoan không khóc nhè. 			
Hoạt	T2	* Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa	* Đọc thơ: Ông mặt trời	* Kể chuyện: Giọt nước tí xíu.

động chiều		với. * TC: Mưa to, mưa nhỏ * Hướng dẫn trẻ đeo khẩu trang	* Xem tranh, xếp hình. * QS mũ bảo hiểm:	* TC: Nhảy qua suối lấy nước. * Gt mũ bảo hiểm xe máy	
	T3	* Chơi TC: Bóng tròn to - Chơi: Xâu vòng tặng bạn - Chơi ý thích.	* Chơi trò chơi “kéo cưa lừa xẻ” VĐTN: Bóng tròn to	* Xếp hình Thi xếp bàn ghế. - Chơi theo ý thích.	
	T4	* Chơi TC: Chiếc túi kỳ diệu. - TCDG: chi chi chành chành -Chơi ý thích.	* VĐTN: Trời nắng trời mưa. * TC: Nu na nu nóng	* Tchơi: Chiếc túi kỳ diệu. - Chơi trò chơi dân gian: chi chi chành chành -Chơi ý thích.	
	T5	* Đọc bài thơ: Ông mặt trời. * TC: Bốn mùa.	* Kể câu chuyện: Giọt nước tí xíu * TC: Kéo cưa lừa xẻ.	* Tchơi Tung bắt bóng cùng cô. - Xem hoạt hình. - Chơi ý thích	
	T6	* Hướng dẫn TC: Nắng, mưa. * Nghe hát: Mưa roi.	* Hướng dẫn TC: Mưa to mưa nhỏ. * Chơi tự do.	* Kể chuyện: Cóc gọi trời mưa * TC: Éch ộp. * Chơi với sách	